

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 31/2019/TLST-KDTM ngày 17 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở: H, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: T, Phường 4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức T hoặc ông Nay P (Văn bản ủy quyền số 12653/2019/UQ-P.TGD ngày 26/4/2019)

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T

Địa chỉ trụ sở: 7 Đường số 20, Khu phố 2, phường Bình An, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Huỳnh Đình Phúc N- Chức vụ: Tổng giám đốc

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Đình Phúc N

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V có ông Lê Đức Truân là đại diện theo ủy quyền và Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T có ông Huỳnh Đình Phúc N là người đại diện theo pháp luật và là người bảo lãnh của hợp đồng thống nhất thoả thuận:

Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP V tính đến ngày 27/06/2019 là 1.691.727.298 đồng (*Một tỷ, sáu trăm chín mươi một triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, hai trăm chín mươi tám*) đồng; trong đó nợ gốc: 1.292.293.994 (*Một tỷ, hai trăm chín mươi hai triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm chín mươi bốn*) đồng; nợ lãi: 399.433.304 (*Ba trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm lẻ bốn*) đồng.

Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền vốn và tiền lãi phát sinh chậm nhất vào ngày 03/9/2019.

Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T không trả được nợ vay cho Ngân hàng TMCP V thì người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Đình Phúc N đồng ý trả khoản vay còn nợ mà ông N bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T.

Kể từ ngày 28/6/2019 Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 31.375.909 (Ba mươi một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn, chín trăm lẻ chín đồng) Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T phải chịu. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 29.648.728 đồng (Hai mươi chín triệu, sáu trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm hai tám đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0016320 ngày 17/5/2019 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập. Công ty Cổ phần Đầu tư Liên kết T chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga